

Số: /KH-THCS

Núa Ngam, ngày tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 2363/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2023 của UBND huyện Điện Biên về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 của UBND huyện Điện Biên về việc giao số lớp, số học sinh, số lượng làm việc cho các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện, năm học 2023-2024;

Thực hiện văn bản chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên: Công văn số 978/CV-PGDĐT ngày 23/8/2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác kế hoạch tài chính năm học 2023-2024;

Công văn số 989/PGDĐT-CV ngày 28/8/2023 về hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2023-2024;

Công văn số 1008/PGDĐT-CV ngày 29/8/2023 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học năm học 2023-2024;

Công văn số 999/CV-PGDĐT ngày 29/8/2023 về thực hiện nghiên cứu khoa học và sáng kiến ngành giáo dục;

Công văn số 1017/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Công văn số 1023/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2023 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024;

Công văn số 1024/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2023 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2023-2024;

Công văn số 1025/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2023 về hướng dẫn nhiệm vụ công tác y tế năm học 2023-2024;

Công văn số 1016/PGDĐT-VP ngày 31/8/2023 về triển khai nhiệm vụ GDQPAN năm học 2023-2024;

Công văn số 1032/PGDĐT-TCCB ngày 05/9/2023 về hướng dẫn nhiệm vụ công tác tổ chức cán bộ;

Công văn số 1057/PGDĐT-KTKĐCLGD ngày 08/9/2023 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2023-2024;

Hướng dẫn số 1058/HD-PGDĐT ngày 08/9/2023 về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học 2023-2024;

Công văn số 1060/PGDĐT-THCS ngày 11/9/2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Trường THCS xã Núa Ngam xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Các chính sách của Đảng và Nhà nước ưu tiên vùng đồng bào dân tộc và miền núi trong đó có giáo viên, nhân viên và học sinh là một thuận lợi cho nhà trường trong quá trình hoạt động.

Xã Núa Ngam đã đạt chuẩn nông thôn mới, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên; nhận thức của nhân dân về vai trò của học tập đối với tương lai của con em đã thay đổi; phụ huynh đã thường xuyên phối hợp với nhà trường để quản lý, giáo dục học sinh.

Yêu cầu của phụ huynh học sinh về chất lượng giáo dục cũng đòi hỏi cao hơn. Bước đầu phụ huynh học sinh tin tưởng chất lượng giáo dục của nhà trường; vị thế của nhà trường được nâng lên trong nhận thức của cộng đồng.

Các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường sẵn sàng tham gia hỗ trợ các nguồn lực cho công tác giáo dục của nhà trường.

1.2. Thách thức

Các chính sách của Nhà nước giai đoạn 2021-2025 dành cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thay đổi, một bộ phận nhân dân và học sinh bị tác động trực tiếp, gây khó khăn cho nhà trường trong công tác huy động, duy trì số lượng học sinh.

Sự đòi hỏi của xã hội và cha mẹ học sinh ngày càng cao về chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo của trường.

Môi trường ngoài nhà trường tác động rất lớn đến việc học tập và giáo dục hành vi đạo đức của học sinh; các tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục của nhà trường. Một số phong tục lạc hậu của dân tộc Mông, Khơ-mú chưa được xóa bỏ là rào cản rất lớn cho quá trình giáo dục.

Việc thực hiện chương trình thay sách GDPT mới năm 2018 đòi hỏi năng lực đáp ứng của đội ngũ viên chức ngày càng cao. Bên cạnh đó, việc chuẩn hóa trình độ chuyên môn nghiệp vụ bắt buộc mỗi viên chức tự nâng cao năng lực tự học bằng các hình thức học tập đa dạng hơn. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại, trình độ ngoại ngữ đòi hỏi đội ngũ viên chức phải có năng lực chuyên môn cao.

Do trường phụ trách giáo dục của hai xã Núa Ngam và Hẹ Muông, địa bàn rộng, nhận thức của một số phụ huynh về giáo dục chưa cao, học sinh là người dân tộc chiếm đa số nên gặp khó khăn cho việc xây dựng, quy hoạch cho các năm học tiếp theo.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

- Đội ngũ nhà giáo, nhân viên

Ban giám hiệu gồm 2 đồng chí, đều đạt chuẩn theo quy định, có tinh thần trách nhiệm với công việc, luôn trăn trở tìm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường; kế hoạch chỉ đạo, điều hành các hoạt động cụ thể, khoa học, được sự tín nhiệm, tin tưởng của nhà giáo, nhân viên và học sinh.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên cơ bản đảm bảo về số lượng và chất lượng. Tính đến 01/9/2023 có 30 biên chế (Cán bộ quản lý: 02, Giáo viên: 24, nhân viên: 03, Tổng phụ trách Đội: 01); 23/24 giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo đạt 88,9%. Trình độ chuyên môn: 3/24 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; 8/24 đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Hằng năm kết quả đánh giá xếp loại viên chức 100% xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, chuẩn nghề nghiệp: 100% từ loại Khá trở lên.

Nhà trường luôn duy trì tốt khối nội bộ đoàn kết. Đội ngũ có ý thức trách nhiệm, có đạo đức nghề nghiệp, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ của đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. CBQL nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, tận tâm với công việc. Nền nếp kỷ cương, kỷ luật của nhà trường được thực hiện tốt. Mọi người có ý thức chấp hành, tuân thủ kỷ luật lao động.

- Chất lượng giáo dục

Trong những năm qua nhà trường có nhiều học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh các môn văn hóa lớp 9; các cuộc thi Nghiên cứu KHKT, Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng đều đạt giải cấp huyện. Hằng năm, tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng trên 95%, học sinh được công nhận TN THCS 100%.

- Cơ sở vật chất

Tổng diện tích mặt bằng sử dụng là 12.299,9 m²

Hệ thống cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo gồm đầy đủ: Khối phòng hành chính quản trị (06), khối phòng học tập (26), khối phòng hỗ trợ học tập (03), khối phụ trợ (09), khu sân chơi, thể dục thể thao, khối phục vụ sinh hoạt (20).

Hệ thống thiết bị dạy học được trang bị tương đối đầy đủ, đảm bảo cho việc tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục

2.2. Điểm yếu

- Quản lý nhà trường

Tính chủ động, sáng tạo trong quản lý, điều hành một số công việc chưa cao. Hiệu trưởng còn ít kinh nghiệm quản lý, đôi khi xử lý công việc chưa quyết đoán.

- Đội ngũ giáo viên

Môn Công nghệ, Giáo dục công dân chưa có giáo viên đúng chuyên ngành đào tạo nên cũng ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục của hai môn nói riêng và chất lượng toàn diện của học sinh nói chung.

Thiếu biên chế giáo viên tiếng Anh, giáo viên biệt phái nên việc bố trí theo kế hoạch lâu dài gặp nhiều khó khăn.

Năng lực của một số giáo viên còn hạn chế.

Một bộ phận giáo viên chưa tích cực tự học, tự bồi dưỡng, chưa chuyên tâm vào công việc được giao, một bộ phận còn lúng túng trong việc áp dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Học sinh

Còn một số học sinh chưa có động cơ học tập, đi học thiếu chuyên cần, chưa chấp hành tốt nội quy, quy chế của nhà trường.

- Cơ sở vật chất

Diện tích phòng học chật hẹp trong khi số lượng học sinh/lớp tăng nên cũng gây khó khăn cho quá trình tổ chức các hoạt động dạy học.

- Kinh phí

Kinh phí khen thưởng cho học sinh đạt giải trong các cuộc thi, hội thi còn thấp, Khen thưởng giáo viên có học sinh giỏi còn hạn chế.

2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Đối với lớp 6,7,8 : Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT, ngày 01/7/2021 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 1017/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trong tâm đối với giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020.

Đối với lớp 9:

Văn bản số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TTBGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Văn bản số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016- 2017; số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện triển khai mô hình trường học mới; số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 về việc hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới; số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 về việc thực hiện một số quy định và đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017; số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới).

Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Thực hiện chủ đề năm học 2023-2024: **“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**, nhà trường xác định các mục tiêu sau:

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường.
- Triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào THPT. Đẩy mạnh việc giáo dục phân luồng sau THCS.
- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;
- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;
- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;
- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học.

Lớp 6,7,8:

Stt	Lớp	Số HS	Kết quả rèn luyện						Kết quả học tập						
			Tốt		Khá		Đạt	CD	Tốt		Khá		Đạt	CD	
			SL	TL	SL	TL			SL	TL	SL	TL	SL	TL	
1	6A1	30	25	83,3	5	16,7	0	0	3	10,0	11	36,7	16	53,3	0
2	6A2	30	26	86,7	4	13,3	0	0	3	10,0	11	36,7	16	53,3	0
3	6A3	32	28	87,5	4	12,5			3	9,4	12	37,5	17	53,1	0
4	6A4	33	28	84,8	5	15,2			4	12,1	16	48,5	13	39,4	0
	K6	125	107	85,6	18	14,4	0	0	13	10,4	50	40,0	62	49,6	0
1	7B1	42	35	83,3	7	16,7	0	0	4	9,5	16	38,1	22	52,4	0
2	7B2	42	36	85,7	6	14,3	0	0	4	9,5	16	38,1	22	52,4	0
3	7B3	42	32	76,2	10	23,8	0	0	4	9,5	15	35,7	23	54,8	0
	K7	126	103	81,7	23	18,3	0	0	12	9,5	47	37,3	67	53,2	0
1	8C1	33	25	75,8	8	24,2	0	0	4	12,1	12	36,4	17	51,5	0
2	8C2	30	23	76,7	7	23,3			5	16,7	10	33,3	15	50,0	

3	8C3	31	24	77,4	7	22,6	0	0	3	9,7	12	38,7	16	51,6	0
4	8C4	31	25	80,6	6	19,4	0	0	2	6,5	13	41,9	16	51,6	0
	K8	125	97	77,6	28	22,4	0	0	14	11,2	47	37,6	64	51,2	0
Tổng		376	307	81,6	69	18,4	0	0	39	10,4	144	38,3	193	51,3	0

Lớp 9

stt	Lớp	Số HS	Năng lực					Chất lượng				
			Tốt		Đạt		ĐB	Tốt		Đạt		CCG
			SL	TL	SL	TL		SL	TL	SL	TL	
1	9D1	35	4	11,4	31	88,6	0	25	71,4	10	28,6	0
2	9D2	35	4	11,4	31	88,6	0	25	71,4	12	34,3	0
3	9D3	39	3	7,7	36	92,3	0	35	89,7	4	10,3	0
Tổng		109	11	10,1	98	89,9	0	85	78,0	26	23,9	0

- Số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

Học sinh giỏi:

Lớp 9

Stt	Môn	Số HS tham gia	Số HS đạt giải	GV ôn	Thời gian ôn
1	GDCD	3	2	Lê Thị Hồi	Thứ 3,5,6
2	Ngữ văn	2	1	Lê Thị Hương Lan	Thứ 5,6
3	Lịch sử	3	2	Phạm Thị Huệ	Thứ 2,6
4	Địa lí	1	1	Lường Thị Xuyên	Thứ 2,6
5	Toán	4	2	Bùi Thị Minh Hào	Thứ 3,4,5,6
6	Hóa	2	1	Nguyễn Thị Hồng Hà	Thứ 4,5,6
7	Sinh	3	1	Nguyễn Thị Hà	Thứ 2,4,6
8	Tiếng Anh	2	2	Nguyễn Thị Nhung	Thứ 3,5,6
		20	12		

Lớp 8

Stt	Môn	Số HS tham gia	Số HS đạt giải	GV ôn	Thời gian ôn
1	Tiếng Anh	2	2	Nguyễn Thị Nhung	Thứ 3,5,6
2	Ngữ văn	2	1	Phạm Thị Như Quỳnh	Thứ 5
3	Lịch sử	3	2	Phạm Thị Huệ	Thứ 2,6
4	Địa lí	2	1	Trần Thị Thu Hà	Thứ 5,6
5	GDCD	3	2	Lê Thị Hồi	Thứ 3
6	Toán	4	2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Thứ 4
7	Hóa	2	1	Trần Thị Hoa	Thứ 5
8	Sinh	2	1	Nguyễn Thị Hà,	Thứ 4,5

				Nguyễn Thúy Dương	
		20	12		

Lớp 7

Stt	Môn	Số HS tham gia	Số HS đạt giải	GV ôn	Thời gian ôn
1	Ngữ văn	4	2	Quàng Thị Thảo	Thứ 3
2	Toán	4	2	Hà Thị Sen	Thứ 4
3	Tiếng Anh	2	1	Quàng Thị Tinh	Thứ 5
		10	5		

Lớp 6

Stt	Môn	Số HS tham gia	Số HS đạt giải		Thời gian ôn
1	Ngữ văn	4	2	Đỗ Thị Hương	Thứ 5,6
2	Toán	2	1	Trần Thị Thu	Thứ 2
	Toán	4	2	Lò Văn Sơn	Thứ 2, 5
3	Tiếng Anh	5	2	Quàng Thị Tinh	Thứ 5
		15	7		

*** Thi Nghiên cứu KHKT, Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng:**

- Khoa học kỹ thuật: 02 sản phẩm (KHTN, KHXXH)

- Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng: 02 sản phẩm (KHTN, HDGD).

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC**1. Quy định thời gian học:**

* Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2023 - 12/01/2024.

* Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 - 24/5/2024.

2. Quy định số tiết dạy:

* **Lớp 6,7,8:**

TT	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8		
		HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN	HKI	HKII	CN
Môn học bắt buộc										
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	Lịch sử và Địa lý	54	51	105	54	51	105	54	51	105
3	Ngoại ngữ	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5	Khoa học tự nhiên	72	68	140	72	68	140	72	68	140
6	Giáo dục công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	18	34	52
8	Nghệ thuật	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	(Âm nhạc,	18	17	35	18	17	35	18	17	35

	Mĩ thuật)									
9	Giáo dục thể chất	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Hoạt động giáo dục bắt buộc										
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	54	51	105	54	51	105	54	51	105
Nội dung giáo dục của địa phương										
12	Nội dung giáo dục của địa phương	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số tiết		522	493	1.015	522	493	1.015	522	510	1.032
Số tiết/tuần (cả năm học)		1.015/ 35 tuần = 29 tiết			1.015/ 35 tuần = 29 tiết			1.033/ 35 tuần = 29,5 tiết		

* **Lớp 9**

TT	Môn học	HKI	HKII	CN
1	Ngữ văn	90	85	175
2	KHXH	54	51	105
3	Ngoại ngữ	36	34	70
4	Toán	72	68	140
5	KHTN	108	102	210
6	GD công dân	18	17	35
7	Công nghệ	18	17	35
8	HĐGD (Âm nhạc)		17	17
9	HĐGD (Mỹ thuật)	18		18
10	HĐGD (Thể dục)	36	34	70
11	Tin học	36	34	70
12	Tự chọn	36	34	70
13	Chào cơ	18	17	35
14	SH lớp	18	17	35
Tổng số tiết		558	527	1.085
Số tiết/tuần (cả năm học)		1085/ 35 tuần = 31 tiết		

(Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học và phụ lục 1 kèm theo)

3. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

a) Hoạt động ngoại khóa:

* Hình thức tổ chức

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu,

hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,

- Giáo dục thông qua các sinh hoạt tập thể lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: chào cờ đầu tuần, mít tinh trong các ngày lễ, các ngày kỉ niệm, các hội thi, cắm trại, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường vv...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị – xã hội: Các hoạt động Đoàn, Đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS): các phong trào của Đội Các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, Các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

** Tổ chức thực hiện:*

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BĐDCMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHÍNH TRONG NĂM HỌC

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	TG thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
9	Chúng em với ATGT	Quy định của PL về ATGT đường bộ	Thi tìm hiểu "Rung chuông vàng"	Tuần 4, tháng 9	TPT và GVCN	GV và toàn thể HS
11	Dân ca, dân	Múa xòe,	Hội thi sân	Thuần 3,	GV âm	GVCN và

	vũ	dân vũ tập thể	khẩu hóa	tháng 11	nhạc, TPT	toàn thể HS
12	Phòng chống tai nạn thương tích	Kỹ năng phòng chống đuối nước	Tuyên truyền, tập huấn	Tuần 2, tháng 12	GVTC, TPT	GV và toàn thể HS
4	Em là nhà khoa học	Sáng tạo thanh thiếu niên	Hội thi sáng tạo	Tuần 3, tháng 4	GVMT, TPT	GVCN và toàn thể HS

b) Hoạt động Câu lạc bộ: Câu lạc bộ yêu âm nhạc, múa, trồng...do giáo viên Âm nhạc phụ trách.

stt	Môn	Số HS tham gia	Người huấn luyện	Thời gian thực hiện
1	Bóng chuyền Nữ	9	Sùng A Minh	Thứ 2, 4, 6
2	Bóng Chuyền Nam	10	Lại Thế Đản	Thứ 2,3,5
3	Bóng đá Nam	12	Sùng A Minh	Thứ 4,6
4	Bắn Nỏ	4	Lại Thế Đản,Sùng A Minh	Thứ 3,5
5	Điền Kinh	6	Lại Thế Đản,Sùng A Minh	Thứ 4,6
6	Đẩy Gậy	12	Lại Thế Đản,Sùng A Minh	Thứ 3,5
7	Đá cầu	2	Sùng A Minh	Thứ 3,5
8	Bơi	10	Lại Thế Đản	Tháng 3/2024

V. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

Thời gian	Thời gian	Hoạt động
7h00 – 7h15	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ
7h15-8h00	45 phút	Tiết 1
8h05-8h50	45 phút	Tiết 2
8h50-9h10	20 phút	Sinh hoạt giữa giờ
9h15-10h	45 phút	Tiết 3
10h05-10h50	45 phút	Tiết 4
10h55-11h40	45 phút	Tiết 5
12h-13h30		Nghỉ trưa
14h-16h15	135 phút	Học buổi 2 và tham gia các hoạt động
16h15 – 17h	45 phút	Tan học

VI. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC (có phụ lục kèm theo).

VII. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chính trị, tư tưởng, văn hóa

Tổ chức các hoạt động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tích cực tham gia Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Quán triệt chuyên đề năm 2023: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh dân tộc, xây dựng và phát triển văn hóa, con người Điện Biên đáp ứng yêu cầu phát triển, hội nhập trong giai đoạn mới”.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên; xây dựng văn hóa trường học gắn với uy tín và thương hiệu của nhà trường

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống: tập trung giáo dục cho thanh niên, thiếu niên, lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị; có ý chí học tập, rèn luyện, lập thân, lập nghiệp; có kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có đạo đức, ý thức công dân; khơi dậy khát vọng vươn lên, tinh thần tình nguyện cống hiến, góp phần xây dựng, phát triển đất nước.

Công tác học sinh: thực hiện các quy định về phòng, chống bạo lực, xâm hại, tuân thủ đúng quy trình phòng chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị định số 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường;

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy trong trường học, đặc biệt là thời gian đầu năm học, sau kỳ nghỉ tết và các hoạt động cao điểm hưởng ứng Ngày toàn dân phòng, chống ma túy; phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và gia đình để quản lý chặt chẽ học sinh trong thời gian nghỉ hè, nghỉ tết, phòng, tránh các tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy, các loại tội phạm.

2. Công tác chuyên môn

2.1. Đổi mới quản lý dạy học

a) Các tổ, nhóm chuyên môn chủ động, sáng tạo trong xây dựng chương trình dạy và học, xác định các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, giải pháp thực hiện cho từng nội dung.

b) Thực hiện nghiêm túc các quy định về hồ sơ, sổ sách theo Điều lệ trường THCS theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020.

- Đối với tổ chuyên môn:

+ Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (theo năm học).

- + Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn.
- Đối với giáo viên:
 - + Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học).
 - + Kế hoạch bài dạy (giáo án).
 - + Sổ theo dõi và đánh giá học sinh.
 - + Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

c) Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

d) Cập nhật thường xuyên số liệu vào hệ thống Dữ liệu giáo dục đào tạo theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên; tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

e) Giáo viên chủ nhiệm, nhà trường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, trường theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 để quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường quản lý chặt chẽ, đúng quy định các khoản tài trợ.

2.2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

Thực hiện theo chỉ đạo tại các văn bản

* Lớp 6,7,8

+ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình môn học.

+ Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 1017/PGDDĐT-THCS ngày 31/8/2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trong tâm đối với giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020. Trong đó lưu ý:

Đối với môn Lịch sử và Địa lí: Bố trí giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên, dạy song song theo định mức 3 tiết/tuần (mỗi phân môn 1,5 tiết/tuần). Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Dạy học nối tiếp các mạch nội dung.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Phân công giáo viên chủ nhiệm thực hiện theo hướng sắp xếp như sau:

stt	Loại hình	Thời gian	Quy mô	Chủ trì	Phối hợp
1.	Sinh hoạt dưới cờ	Theo tuần Thứ Hai	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Tổng phụ trách
2.	Sinh hoạt lớp	Theo tuần Thứ Bảy	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Tổng phụ trách

3.	Hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ.	Theo tuần Thứ Ba đến thứ Sáu	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Tổng phụ trách
4.	Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ	Theo tháng	Trường	Tổng phụ trách Đội	GVCN và các lực lượng khác

Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Giao 2 giáo viên đảm nhiệm, giáo viên chủ động nghiên cứu tài liệu, phối hợp với giáo viên có chuyên môn phù hợp với từng chủ đề để xây dựng kế hoạch dạy học và thực hiện đạt yêu cầu cần đạt.

* Lớp 9

Văn bản số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TTBGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật; báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá thông qua các bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận theo Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao. Chỉ đạo việc ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ có các câu hỏi 1 lựa chọn đúng như trước đây.

- Đề kiểm tra phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ chuyên môn, BGH ký duyệt mới kiểm tra.

- Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Tiếp tục xây dựng và sử dụng hiệu quả ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp với đánh

giá bằng điểm số tại địa chỉ <https://dienbien.edu.vn/thuviendekiemtra/> của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đối với môn Ngữ văn: Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, 7, 8; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.

Đối với môn Lịch sử: Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

- Thực hiện đánh giá xếp loại của học sinh

+ Lớp 6,7,8: Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông (*Lưu ý: việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định tại Thông tư 22/2021/TTBGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này*).

+ Lớp 9: Công văn 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10/9/2015 và công văn 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về sửa đổi, bổ sung Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ ra đề kiểm tra đối với 3 môn: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh và khảo sát chất lượng ngẫu nhiên các môn, lớp để đánh giá chất lượng dạy và học của nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm, tập trung vào giải pháp bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, ra đề kiểm tra theo ma trận... Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng.

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; phối hợp với các trường trong cụm gồm trường THCS xã Noong Hẹt, Pom Lót, Phu Luông để xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm.

- Sinh hoạt chuyên môn cấp huyện tổ chức vào tháng 10/2023 và tháng 01/2024; sinh hoạt chuyên môn cụm tháng 11 và tháng 4.

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường

CÁC CHUYÊN ĐỀ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

Stt	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian	Người thực hiện	Tổ chuyên môn
1	Bài 8: Acid	Hóa	Tuần 3 tháng 10 Năm 2023	Trần Thị Hoa	KHTN
2	Bài 16: Đường trung bình của Tam giác	Toán	Tuần 2, tháng 11 năm 2023	Nguyễn Minh Nguyệt	KHTN
3	Bài 22: Mạch điện đơn giản	Vật lí	Tuần 2, tháng 1 năm 2024	Lò Văn Sơn	KHTN
4	Bài 31: Hệ vận động	Sinh học	Tuần 3, tháng 2 năm 2024	Nguyễn Thúy Dương	KHTN
5	Bài 2: Tiết 18: Thực hành tiếng Việt: Biện pháp tu từ (Đảo ngữ)	Ngữ văn 8	Tuần 2, Tháng 10, năm 2023	Phạm Thị Như Quỳnh	KHXXH
6	Bài 7: Tiết 14: Khởi nghĩa nông dân ở Đàng Ngoài thế kỉ XVIII	Lịch sử 8	Tuần 3, Tháng 11, năm 2023	Phạm Thị Huệ	KHXXH
7	Bài 11: Tiết 36: Phạm vi biển đông. Vùng biển đảo và đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam.	Địa lí 8	Tuần 3, Tháng 2, năm 2024	Lường Thị Xuyên	KHXXH
8	Bài 8: Tiết 114: Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (văn học trong đời sống hiện nay)	Ngữ văn 8	Tuần 2, Tháng 4, năm 2024	Quàng Thị Thảo	KHXXH
9	Bài 5, tiết 10: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên,	GDCD 8	Tuần 10, tháng 11 năm 2023	Lê Thị Hồi	HĐGD
10	Chủ đề 5: chào Xuân. Tiết 19: học hát Ngày Tết quê em.	Âm nhạc 8	Tuần 19 . Tháng 1 năm 2024	Khoàng Thị Đào	HĐGD

11	Chủ Đề 5 TTTC - Bóng chuyền: Bài 2 tiết 54: kỹ thuật chuyền bóng cao trên đầu. Trò chơi vận động	Thể dục	Tuần 27, tháng 3 năm 2024	Lại Thế Đan	HĐGD
12	unit 5: Food and Drink. Lesson 2: A Closer Look 1	Tiếng Anh	Tuần 12, tháng 11 năm 2023	Quàng Thị Tỉnh	HĐGD

Các tổ chuyên môn, giáo viên nghiên cứu chương trình, lồng ghép nội dung giáo dục STEM vào môn học linh hoạt, hiệu quả. Khuyến khích giáo viên căn cứ vào kế hoạch giáo dục của cá nhân mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 bài học/hoạt động STEM.

2.5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Phối hợp với các trường THPT, Trung tâm GDTX thực hiện định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh lớp 9.

3. Công tác bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ, đánh giá xếp loại viên chức

Triển khai xây dựng hồ sơ minh chứng ngay từ đầu năm học để tổ chức đánh giá cán bộ quản lý theo Chuẩn Hiệu trưởng, giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Năm học 2023-2024 theo chu kỳ đánh giá quy định cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá đủ 3 bước (tự đánh giá, đồng nghiệp đánh giá, thủ trưởng đánh giá); tổ chức đánh giá viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo chính xác, khách quan.

Thực hiện hiệu quả Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

Tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện và sử dụng, khai thác thông tin về viên chức trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức theo Công văn số 1308/SGDDĐT-TCCB ngày 01/6/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo thông tin của cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ sở dữ liệu phản ánh chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin của từng cá nhân trong quá trình công tác, phục vụ các chế độ thống kê báo cáo và các nhu cầu quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

4. Công tác giáo dục dân tộc

Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS như: đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất năng lực học sinh; rèn luyện phương pháp tự học của học sinh;

Tập trung giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa

dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông cho học sinh,

Phối hợp tốt với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trên địa bàn giải quyết tốt và linh hoạt các vấn đề xã hội có liên quan đến GDDT, đặc biệt là vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết, học sinh di cư từ nơi khác đến, học sinh vùng có tuyên truyền đạo.

Tổ chức nơi ăn, ở của học sinh sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 283/SGDĐT-GDTrH ngày 15/02/2022 của Sở GDĐT về việc thực hiện công tác vệ sinh, môi trường trường học; phối hợp với Trạm y tế chăm sóc sức khỏe cho học sinh theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT, Bộ Y tế quy định về công tác Y tế trường học; thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm và định mức bữa ăn của học sinh bán trú.

Giám sát ngăn chặn kịp thời hiện tượng sử dụng thực phẩm không an toàn, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm và phát sinh dịch bệnh. Đặc biệt coi trọng các công trình vệ sinh, nhà tắm, đảm bảo đủ số lượng, sạch và sử dụng hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy, người học và các cơ sở giáo dục ở vùng DTTS, MN, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: Chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016;

5. Công tác chăm sóc sức khỏe, y tế học được và trường học an toàn

Tổ chức truyền thông nâng cao sức khỏe phòng chống tật, bệnh cho học sinh tại các trường học trên địa bàn.

Thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác trong trường học.

Tổ chức các hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tổ chức giám sát các điều kiện vệ sinh trường học, hỗ trợ cải thiện môi trường học tập cho học sinh tại các nhà trường.

Công tác bảo hiểm y tế: tuyên truyền, phổ biến tới học sinh, cha mẹ học sinh chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế, vai trò ý nghĩa của bảo hiểm y tế đối với việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của học sinh. Phấn đấu 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế trong năm học 2023-2024. Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trích lại của quỹ bảo hiểm y tế cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các trường học theo đúng quy định tại Điều 18 Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và các quy định về quản lý tài chính hiện hành.

Công tác Chữ Thập đỏ trong trường học

Triển khai thực hiện các quy định về hoạt động Chữ thập đỏ trường học theo Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT. Trong đó, tập trung vào một số nội dung sau:

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục lòng nhân ái, vận động và tham gia hiến máu nhân đạo; tham gia ủng hộ hưởng ứng phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” vào dịp Tết Nguyên đán của dân tộc; triển khai sâu rộng cuộc vận động “mỗi tổ chức cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”; phát triển các hình thức gây quỹ giúp bạn nghèo vượt khó như: quyên góp quần áo, sách vở, đồ dùng học tập, nuôi lợn đất...

- Tham gia các hoạt động truyền thông diễn tập về nâng cao kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho đội ngũ cán bộ, giáo viên phụ trách công tác chữ thập đỏ.

7. Công tác công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Triển khai đề án 06 của Chính phủ, khuyến khích cha mẹ học sinh đóng nộp các khoản thu bắt buộc thông qua tài khoản ngân hàng.

Sử dụng hiệu quả phòng học, phòng họp trực tuyến trong quá trình dạy - học, bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức các hội nghị, hội thảo.

Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học; Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập LMS trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục; Xây dựng, duy trì và phát triển kho học liệu số đảm bảo chất lượng; giáo viên tham khảo và sử dụng kho học liệu số của Bộ GD&ĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên internet; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

Khai thác hiệu quả hệ thống Website giáo dục gồm:

+ Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>

+ Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <http://trithuc.vn>

+ Kho học liệu số của Bộ GD&ĐT: <https://giaoduc.vn>

+ Cổng thông tin điện tử ngành GD&ĐT tỉnh Điện Biên tại địa chỉ: <http://dienbien.edu.vn>

+ Cổng thông tin điện tử ngành GD&ĐT huyện Điện Biên tại địa chỉ: <https://edu.viettel.vn/pgddienbiendbn>

Tổ chức khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp dùng chung thống nhất toàn quốc gồm:

+ Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ: <http://pcgd.moet.gov.vn>;

+ Phần cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục <http://csdl.moet.gov.vn>;

8. Công tác giáo dục thể chất và thể dục thể thao

Tổ chức thực hiện chương trình môn học GDTC đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức. Đổi mới phương pháp GDTC theo hướng phát triển năng lực học sinh, tạo sự hứng thú, yêu thích cho học sinh đối với GDTC, không dồn ghép, cắt xén và kết thúc chương trình trước kế hoạch thời gian năm học đã được UBND huyện quy định.

Thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT; thực hiện kiểm tra đánh giá 01 lần vào cuối năm học (lưu hồ sơ tiêu chuẩn rèn luyện thân thể cho học sinh từng năm học theo đúng quy định).

Tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất gắn liền với nội dung môn học nhằm đa dạng hóa các hoạt động vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất.

Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường lựa chọn HS tham gia thi cấp huyện (*có kế hoạch riêng*).

Đẩy mạnh hoạt động các câu lạc bộ thể thao. Duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn khai thác, sử dụng và tham gia các hoạt động giáo dục thể chất trên không gian mạng an toàn, hiệu quả.

9. Công tác quản lý, sử dụng tài sản, đồ dùng thiết bị

Thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

Sử dụng triệt để đồ dùng thiết bị được trang cấp. Tiếp tục rà soát, lập nhu cầu đồ dùng còn thiếu theo Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia.

Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá theo các Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT; xây dựng kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục của trường đã được đánh giá ngoài. Tổ chức rà soát các quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất tại Thông tư số 13/2020/TTBGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT để có kế hoạch bổ sung.

Tổ chức tự đánh giá hoạt động thư viện theo các tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Triển khai thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT.

Tập trung nâng cao chất lượng dạy học môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh.

11. Thực hiện chế độ chính sách

Thực hiện Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số Điều của quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bố trí, phân công công tác; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 18/10/2019 của Chính phủ, về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ, về

chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; Nghị định số 19/2013/NĐ-CP ngày 23/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo; phụ cấp ưu đãi dành cho giáo viên trực tiếp giảng dạy tại các cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Quyết định 244/2005/QĐ-TTg và tại Thông tư liên tịch 01/2006/TTLT-BGD&ĐT-BNVBTC; Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với cán bộ, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập; Công văn số 1125/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 22/8/2017 của Cục nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về việc Hướng dẫn giải quyết chế độ thai sản của giáo viên trùng với thời gian hè; Công văn số 1254/NGCBQLGDCSNGCB ngày 22/8/2017 của Cục nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về chế độ của giáo viên khi có quyết định nghỉ hưu trùng với thời gian nghỉ hè và các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành và đảm bảo theo quy định về vị trí việc làm tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông tư số 02/VBHN-BNV ngày 02/5/2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tham mưu xây dựng quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, đúng quy định theo Thông tư số 02/VBHN-BNV ngày 02/5/2022 của Bộ Nội vụ, khuyến khích đội ngũ công chức, viên chức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

12. Công tác sáng kiến và thi đua khen thưởng

Công tác sáng kiến

Lựa chọn vấn đề nghiên cứu: Sáng kiến của cá nhân hoặc đề tài nghiên cứu khoa học cần tập trung vào những vấn đề sau:

- Công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra đánh giá các hoạt động trong nhà trường. Nội dung, phương pháp giảng dạy bộ môn, phương pháp kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp yêu cầu đổi mới của Ngành...

- Tổ chức khai thác, sử dụng các phòng học bộ môn, phòng thiết bị và đồ dùng dạy học, phòng thí nghiệm; xây dựng cơ sở vật chất và tổ chức hoạt động thư viện, cơ sở thực hành, thực tập. Phương pháp sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm và thiết bị dạy học hiện đại trong dạy và học...

- Ứng dụng thành tựu khoa học tiên tiến, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và giảng dạy, các phương pháp tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các lĩnh vực giáo dục; kinh nghiệm xây dựng các phần mềm quản lý, hỗ trợ giảng dạy...

- Hoạt động tổ chức, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phát triển nghề nghiệp cho cán bộ, giáo viên. Công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động tập thể và các hoạt động đoàn thể.

- Các lĩnh vực khoa học cơ bản.

Về đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp huyện, cấp tỉnh, toàn quốc thực hiện theo các văn bản: Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 16/4/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học tỉnh Điện Biên; Quyết định số 2748/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND huyện Điện Biên về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến đề tài nghiên cứu khoa học huyện Điện Biên; Văn bản số 999/PGDDĐT-TĐ ngày 22/8/2023 của Phòng GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2023-2024.

Công tác thi đua

Thi đua lập thành tích thiết thực chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024), 115 năm thành lập tỉnh (28/6/1909 - 28/6/2024), 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949-10/10/2024), góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023 – 2024.

Hưởng ứng 4 đợt trong năm học như sau:

- Đợt 1: Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2023).

- Đợt 2: Từ tháng 12/2023 đến kết thúc học kỳ I.

- Đợt 3: Từ đầu học kỳ II đến hết tháng 3/2024.

- Đợt 4: Từ tháng 4/2024 đến kết thúc học kỳ II.

Đăng kí các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:

- Danh hiệu thi đua:

*Cá nhân:

+ Lao động tiên tiến 30/30.

+ Chiến sĩ thi đua:

stt	Họ và tên	Chức vụ	Tên sáng kiến
1	Phạm Trung Thành	Hiệu trưởng	Giải pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng học sinh bán trú tại trường THCS xã Núa Ngam.
2	Lại Thế Đản	Giáo viên	Giải pháp huấn luyện nâng cao thành tích nội dung Bơi ngựa 25m cho đội tuyển Bơi học sinh trường THCS xã Núa Ngam
3	Khoàng Thị Đào	Giáo viên	Rèn một số kĩ năng hát cơ bản nhằm nâng cao chất lượng giọng hát cho HS trường THCS Xã Núa Ngam
4	Lê Thị Hồi	Tổ trưởng	Giải pháp nâng cao chất lượng bảo tồn, phát

		CM	huy múa xòe trong hoạt động sân trường cho học sinh tại trường THCS xã Núa Ngam.
5	Phạm Thị Như Quỳnh	Tổ trưởng CM	Một số giải pháp rèn kỹ năng viết bài văn nghị luận xã hội đối với học sinh lớp 7 tại trường THCS xã Núa Ngam
6	Trần Thị Hoa	Giáo viên	Một số giải pháp giúp học sinh nhớ nhanh kí hiệu hóa học, hóa trị của nguyên tố, viết đúng CTHH trong môn KHTN 7 (phần hóa học) ở trường THCS xã Núa Ngam

*Tập thể: Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc.

- Hình thức khen thưởng:

*Cá nhân:

Giấy khen của UBND huyện:

stt	Họ và tên	Tổ chuyên môn
1.	Sùng A Minh	HĐGD
2.	Quàng Thị Thảo	KHXH
3.	Phạm Thị Huệ	KHXH
4.	Lường Thị Xuyên	KHXH
5.	Lò Văn Sơn	KHTN
6.	Lù Thị Yên	HĐGD
7.	Nguyễn Thị Hà	KHTN
8.	Bùi Thị Minh Hảo	KHTN
9.	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	KHTN

Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo: Không.

Bằng khen của UBND tỉnh: Phạm Trung Thành, Lại Thế Đản.

*Tập thể: UBND nhân dân tỉnh tặng Bằng khen, Giấy khen của UBND huyện, Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

* Hiệu trưởng:

- Xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường theo quy định; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó, thành lập các Hội đồng tư vấn chuyên môn.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục đến toàn thể CB - GV - NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kì, tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

* Phó Hiệu trưởng:

Giúp Hiệu trưởng triển khai các văn bản chuyên môn, tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng dạy học; kiểm tra, giám sát việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn: kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề. Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

* Tổ trưởng chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục thuộc chuyên môn phụ trách theo tuần, tháng, học kỳ, năm học; phối hợp với các tổ chuyên môn khác xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn 02 lần/tháng.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của tổ chuyên môn và của nhà trường.

* Giáo viên:

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công.

- Tích cực thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học.

* Nhân viên:

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

2.1. Kiểm tra toàn diện

Theo các tiêu chuẩn quy định tại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông (Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018). Tập trung vào các nội dung:

- Tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống;

- Ý thức tổ chức, kỷ luật;

- Thực hiện các quy định về chuyên môn;

- Thực hiện nhiệm vụ chủ nhiệm lớp (nếu có);

- Công tác tự học tự bồi dưỡng;

- Kiểm tra chất lượng dạy và học;

- Công tác quản lý học sinh bán trú;

- Các nhiệm vụ khác.

2.2. Kiểm tra chuyên đề

2.2.1. Đối với tổ chuyên môn

- Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch năm, tháng, tuần.
- Việc thực hiện các chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục; sinh hoạt chuyên môn định kì.

- Việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giảng dạy.
- Việc bảo quản, sử dụng đồ dùng, thiết bị được giao.

2.2.2. Đối với tổ quản trú, tổ nấu ăn bán trú

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch quản lý học sinh bán trú.
- Kiểm tra hoạt động của tổ nấu ăn cho học sinh bán trú.

2.2.3. Đối với giáo viên

- Việc tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin.
- Việc quản lý phòng học bộ môn (nếu có).
- Việc tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên.
- Kiểm tra chất lượng cuối giờ (đối với giáo viên các môn văn hóa).
- Kiểm tra công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.
- Công tác sưu tầm, lưu giữ minh chứng kiểm định chất lượng giáo dục.

2.2.4. Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Kiểm tra công tác quản lý, giáo dục học sinh.
- + Duy trì sĩ số học sinh được giao và nền nếp học sinh đi học chuyên cần.
- + Thực hiện quản lý các hoạt động đầu giờ, giữa giờ.
- + Quản lý, sử dụng đồ dùng lớp học an toàn, sạch, đẹp.
- + Thực hiện các biện pháp giáo dục học sinh.
- + Kiểm tra sách giáo khoa, đồ dùng học tập.
- + Công tác chăm sóc, giáo dục học sinh bán trú (nếu có).
- + Công tác tổ chức lao động tăng gia sản xuất cho học sinh bán trú (nếu có).
- Công tác phối hợp với gia đình, Tổng phụ trách Đội, Đoàn thanh niên và các bộ phận khác trong nhà trường để giáo dục học sinh.

- Kiểm tra việc thực hiện các khoản thu thỏa thuận với cha mẹ học sinh và thực hiện các chính sách của Nhà nước dành cho học sinh.

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách, dự giờ sinh hoạt lớp.

2.2.5. Đối với nhân viên y tế

- Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động y tế trường học.
- Công tác chăm sóc sức khỏe học sinh.
- Công tác phòng chống dịch bệnh; xây dựng trường học an toàn.
- Công tác phối hợp với tổ quản trú để quản lý học sinh bán trú.
- Việc bảo quản, sử dụng đồ dùng, thiết bị được giao.

2.2.6. Đối với nhân viên kế toán, thủ quỹ

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ chứng từ kế toán.

2.3. Công tác tự kiểm tra

a. Thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, Thông tư 61/2017/TT-BTC.

b. Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục và các khoản thu thỏa thuận.

c. Thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ sở.

d. Công tác xây dựng trường học an toàn.

đ. Bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị.

e. Tổ chức quản lý, nuôi dưỡng học sinh bán trú.

g. Chấp hành quy định về tiếp công dân;

h. Thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm.

* Số lượng:

- Kiểm tra toàn diện:

stt	Họ và tên giáo viên	Thời gian kiểm tra
1	Đào Thị Hiền	Tháng 10/2023
2	Phạm Thị Như Quỳnh	Tháng 10/2023
3	Khoàng Thị Đào	Tháng 11/2023
4	Phạm Thị Huệ	Tháng 11/2023
5	Hà Thị Sen	Tháng 12/2023
6	Lại Thế Đản	Tháng 12/2023
7	Nguyễn Minh Nguyệt	Tháng 3/2024
8	Nguyễn Thúy Dương	Tháng 4/2024

- Kiểm tra chuyên đề:

stt	Họ và tên giáo viên	Thời gian kiểm tra	Chuyên môn	Giáo viên chủ nhiệm
1.	Nguyễn Thị Đông	Tháng 10/2023	x	x
2.	Trần Thị Thu Hà	Tháng 10/2023	x	
3.	Quàng Thị Tinh	Tháng 11/2023	x	
4.	Nguyễn Thị Hà	Tháng 11/2023	x	x
5.	Sùng A Minh	Tháng 11/2023	x	
6.	Trần Thị Thu	Tháng 12/2023	x	x
7.	Lường Thị Xuyên	Tháng 12/2023	x	x
8.	Nguyễn Thị Hồng Hà	Tháng 01/2024	x	x
9.	Trần Thị Hoa	Tháng 01/2024	x	x
10.	Đỗ Thị Hương	Tháng 02/2024	x	x
11.	Lù Thị Yên	Tháng 02/2024	x	
12.	Lò Văn Sơn	Tháng 3/2024	x	
13.	Lê Thị Hương Lan	Tháng 3/2024	x	x
14.	Bùi Minh Hảo	Tháng 4/2024	x	x
15.	Lê Thị Hồi	Tháng 4/2024	x	

16.	Quàng Thị Thảo	Tháng 4/2024	x	x
-----	----------------	--------------	---	---

IX. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.

- Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của Trường THCS xã Núa Ngam. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Trung Thành

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Thực hiện
9/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Đón HS tựu trường (01/9/2023) - Tổ chức khai giảng; Ổn định nề nếp dạy học. - Các tổ/nhóm chuyên môn họp: Xây dựng KHGD các môn học; xây dựng các chuyên đề thực hiện trong năm. - Đăng kí các chỉ tiêu về chất lượng đội ngũ, chất lượng học sinh; đăng kí các danh hiệu thi đua; - 06/9/2023: Bắt đầu học kì I - Xây dựng dự toán thu các khoản thỏa thuận và kế hoạch vận động tài trợ; Hoàn thành hồ sơ tổ chức nấu ăn HS bán trú. - Hoàn thành kế hoạch tổ chức các cuộc thi học sinh. - Hoàn thiện kế hoạch năm học của các bộ phận (16/9/2023); - Bồi dưỡng HSG lớp 9, bồi dưỡng học sinh năng khiếu thể thao; - Họp Ban đại diện cha mẹ học sinh (16/9/2023); - Hội nghị công nhân viên chức (22/9/2023); - Rà soát chế độ học sinh từ tháng 9 -12/2023. - Rà soát hồ sơ phổ cập; thống kê niên giám, tổng hợp số liệu học sinh đầu năm học. - Xét nâng lương đợt 2 năm 2023. - Công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p style="text-align: center;">BGH</p> <p style="text-align: center;">TCM</p> <p style="text-align: center;">TCM</p> <p style="text-align: center;">Kế toán</p> <p style="text-align: center;">BGH</p> <p style="text-align: center;">GVBM</p> <p style="text-align: center;">Kế toán Đ/c Tươi Kế toán</p>
Tháng 10/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất nề nếp của GV, HS. - Bồi dưỡng HSG lớp 6,7,8,9 - Thi NCKHKT cấp huyện; - Sinh hoạt chuyên môn cấp huyện. - Thi HSG lớp 9 cấp huyện (21/10/2023) - Hội khỏe Phù Đổng cấp trường. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p style="text-align: center;">BGH</p> <p style="text-align: center;">GVBM KHTN</p> <p style="text-align: center;">Ban KTNB</p>
Tháng 11/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất nề nếp của GV, HS - Tổ chức ôn bồi dưỡng HSG dự thi cấp tỉnh. - Tổ chức kỉ niệm chào mừng 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam. - Kiểm tra hồ sơ PCGD cấp huyện; - Hội thao truyền thống môn Cầu lông. - Sinh hoạt chuyên môn cụm. 	<p style="text-align: center;">BGH</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện (giai đoạn 1: 24-27/11/2023). - Rà soát bổ sung nhu cầu kinh phí ngân sách năm 2023, xây dựng ngân sách năm 2024. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. - Sơ kết thi đua đợt 1 <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	Ban KTNB
Tháng 12/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất nề nếp của GV, HS; - Kiểm tra chất lượng học kì I. - Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện (giai đoạn 2: 01-04/12/2023). - Thi HSG lớp 9 cấp tỉnh (12/12/2023) - Kiểm tra, đánh giá Cộng đồng học tập theo Thông tư 44/TT-BGDĐT. - Kiểm tra, đánh giá Trung tâm HTCĐ - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	BGH GVBM KHTN đ/c Tươi Ban KTNB
Tháng 01/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất nề nếp của GV, HS - 16/01/2023: Bắt đầu học kì II. - Rà soát chế độ học sinh từ tháng 01 -5/2024. - Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh. - Tổng hợp quyết toán ngân sách. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. - Sơ kết đợt thi đua đợt 2 <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	BGH Kế toán Ban KTNB
Tháng 02/2024	<ul style="list-style-type: none"> Nghỉ Tết Nguyên đán theo quy định. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	
Tháng 03/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất nề nếp của GV, HS - Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2024-2025. - Hội thao truyền thống môn Bóng chuyền. - Tham gia chuyên đề cấp huyện học kì II. - Thi Olympic lớp 6,7,8 cấp trường. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. - Làm việc với đoàn kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo. - Sơ kết đợt thi đua đợt 3 <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	BGH GVBM Ban KTNB
Tháng 04/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất nề nếp của GV, HS - Thi Olympic lớp 6,7,8 cấp huyện (28/4/2023) 	BGH

	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt chuyên môn cụm. - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	Ban KTNB
Tháng 05/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất nề nếp của GV, HS - Kiểm tra chất lượng cuối năm. - Thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng. - Đánh giá trường học an toàn. - Đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn nghề nghiệp. - Hoàn thành báo cáo kết quả BDTX của năm học 2023-2024, xây dựng KH BDTX của năm học 2024- 2025. - Xét TN THCS; - 25/5/2024: Kết thúc học kì II - 31/5/2023: Kết thúc năm học. - Sơ kết thi đua đợt 4 và xét thi đua cuối năm học. - Tổng kết năm học. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p>	<p>Ban KTNB</p> <p>BGH</p>

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC CUỘC THI HS
NĂM HỌC 2023-2024**

stt	Tên cuộc thi	Thời gian thực hiện và hoàn thành			Thực hiện	Chủ trì	Duyệt KH
		Cấp trường	Cấp huyện	Cấp tỉnh			
I	Học sinh						
1.	Thi KHKT	Tháng 9,10/2023	31/10/2023		Tổ CM	PHT	20/9/2023
2.	HSG lớp 9	Tháng 08/2023 đến 21/10/2023	25/10/2023	12/12/2023	Tổ CM	PHT	20/9/2023
3.	Giao lưu lớp 6,7,8	Tháng 10/2022-4/2023	28/4/2023		Tổ CM	PHT	20/9/2023
4.	HKPD	Tháng 10/2023	Tháng 11,12/2023	Tháng 1/2024	Tổ HDGD	Đ/c Đản	12/9/2023

